

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sỹ Tố.
2. Ông Nguyễn Đức Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Tòì - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 20 tháng 09 năm 1977 tại xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm R, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: Không xác định được; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị P; có vợ Đồng Thị L và 04 con; tiền án: không; tiền sự : không; tạm giữ: ngày 24 tháng 10 năm 2019; tạm giam: ngày 02 tháng 11 năm 2019. Bị cáo (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1956 (có mặt).

Nơi cư trú: xóm R, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Tất B, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xóm T, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 13/10/2019 Nguyễn Văn N, sinh năm 1977, trú tại xóm R, xã T, huyện Yên Thành đi đến xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An gặp người đàn ông tên Tuấn là bạn của Nguyễn Văn N nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Nguyễn Văn N và người đàn ông này gặp nhau và ăn uống tại một quán ăn thuộc xã G nêu trên. Trong khi ăn uống, người đàn ông tên Tuấn hỏi Nguyễn Văn N “ Anh có dùng hồng không em cho 03 viên về mà dùng” (hồng có nghĩa là ma túy tổng hợp) thì Nguyễn Văn N trả lời “ có”. Sau đó, người đàn ông tên Tuấn đưa cho Nguyễn Văn N 01 túi potylen màu trắng, bên trong chứa viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy tổng hợp. Nguyễn Văn N lấy số ma túy trên bỏ vào bao thuốc lá rồi đưa về nhà cất giấu. Khoảng 21 giờ ngày 23/10/2019, Nguyễn Văn N hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu đen bạc, BKS 36P8-3705 của bố là ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1956, trú tại xóm R, xã T, huyện Yên Thành để đi công việc thì ông N đồng ý. Nguyễn Văn N mang theo số ma túy trên rồi điều khiển xe mô tô để tìm địa điểm sử dụng. Khi đến một căn nhà hoang ở xóm Hưng Thịnh, xã T, huyện Yên Thành Nguyễn Văn N lấy từ trong người ra 01 túi potylen màu trắng chứa 03 viên nén hình tròn, màu đỏ sau đó bỏ lại 01 viên vào cốp xe mô tô và cầm 02 viên trong tay đi vào trong căn nhà hoang để sử dụng. Khi Nguyễn Văn N đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Yên Thành phối hợp với ban Công an xã T, huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang thu giữ được trên mái nhà hoang nơi Nguyễn Văn N sử dụng ma túy 02 nửa viên nén màu đỏ được gói bằng giấy màu trắng (là số ma túy chưa sử dụng hết mà Nguyễn Văn N vớt lên mái nhà), thu giữ trong cốp xe mô tô trên 01 túi potylen màu trắng chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ đồng thời tạm giữ chiếc xe mô tô trên. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Nguyễn Văn N về trụ sở để làm việc.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 24/10/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã xác định 01 viên nén hình tròn màu đỏ được gói bằng bao potylen màu trắng, 02 nửa viên nén màu đỏ được gói bằng giấy màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,255 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1372/KL-PC09 (MT) ngày 25/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận “ Mẫu viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Nguyễn Văn N gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Viên nén hình tròn màu đỏ và 02 nửa viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Nguyễn Văn N có tổng khối lượng 0,255 gam”

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn N 01 gói potylen màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ và 02 nửa viên nén hình tròn màu đỏ được bọc bằng giấy màu trắng đều là ma túy methamphetamine có tổng khối lượng 0,255gam. Sau khi đã

lấy 0,1gam mang đi giám định và sử dụng vào việc giám định, khối lượng còn lại là 0,155gam hiện đang được bảo quản để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu đen, BKS 36P8-3705, số khung B9409Y047352, số máy 5B94047355 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn N là bố của Nguyễn Văn N. Ông Nguyễn Văn N không biết việc Nguyễn Văn N mượn xe rồi sử dụng vào mục đích phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn N.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. xử phạt Nguyễn Văn N từ 12 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập thấp và tài sản không có nên không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì đã niêm phong bên trong có đựng 0,155 gam Methamphetamine.

Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất để sớm về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ ngày 23/10/2019, Nguyễn Văn N mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu đen bạc, BKS 36P8-3705 của bố là ông Nguyễn Văn N để đi công việc. Nguyễn Văn N mang theo 03 viên methamphetamine do bạn Tuấn ở xã G, huyện Đ cho rồi điều khiển xe mô tô để tìm địa điểm sử dụng. Khi đến một căn nhà hoang ở xóm Hưng Thịnh, xã T, huyện Yên Thành, Nguyễn Văn N lấy từ trong người ra 01 túi polylen màu trắng chứa 03 viên nén hình tròn, màu đỏ sau đó bỏ lại 01 viên vào cốp xe mô tô và cầm 02 viên trong tay đi vào trong căn nhà hoang để sử dụng. Khi Nguyễn Văn N đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Yên Thành phối hợp với ban Công an xã T, huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang thu giữ được trên mái nhà hoang nơi Nguyễn Văn N sử dụng ma túy 02 nửa viên nén màu đỏ được gói bằng giấy

màu trắng (là số ma túy chưa sử dụng hết mà Nguyễn Văn N vớt lên mái nhà), thu giữ trong cốp xe mô tô trên 01 túi potylen màu trắng chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ đồng thời tạm giữ chiếc xe mô tô trên. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Nguyễn Văn N về trụ sở để làm việc.

[2] Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định, đủ căn cứ kết luận:

Nguyễn Văn N thu giữ bất hợp pháp 01 viên Methamphetamin màu đỏ trong cốp xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu đen bạc, BKS 36P8-3705 và 02 nửa viên Methamphetamine màu đỏ trên mái nhà. Bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố.

Xét N tàng trữ Methamphetamine có khối lượng 0,255 gam vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo N theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng mức.

[3]Hành vi phạm tội của N là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, việc mua bán, tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là rất nguy hiểm, Hành vi đó đã làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm ma túy trên địa bàn, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội, chính vì vậy phải xử lý nghiêm khắc với bị cáo, nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo N có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 , sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Văn N tài sản không có, thu nhập thấp vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5] Bị cáo N khai ma túy của anh Tuấn ở xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh lai lịch anh Tuấn nhưng không có.

[6] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của của Nguyễn Văn N 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,255 gam, đưa đi giám định 0,1 gam còn lại 0,155 gam (đã niêm phong trong phong bì thư) và giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thành bảo quản.

Xét: Ma túy thu của bị cáo là loại nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy như quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[8] Án Phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn N 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ tạm giữ (ngày 24 tháng 10 năm 2019).

-Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 0,155 gam Methamphetamine đã niêm phong trong phong bì thư, Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 13/12/2019.

-Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NCQLNVLQ.
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ